

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CS
TỈNH GL**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/HSST
Ngày 22/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CS, TỈNH GL

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Siu Tơ Lul.

Nghề nghiệp: Nguyên Hiệu phó Trường THCS Nguyễn Du, huyện CS.

Ông Đỗ Trí Thuyết.

Nghề nghiệp: Nguyên Hiệu phó Trường THCS Chư Văn A, huyện CS.

-Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Bá Th – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CS, tỉnh GL.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CS, tỉnh GL tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Th – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện CS, tỉnh GL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/TLST – HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/HSST-QĐ ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với **bị cáo:**

***Nguyễn Hồng T** (tên gọi khác : Không), sinh năm 1992 tại huyện CS, tỉnh GL.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Mỹ Thạch 2, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL; nơi cư trú: thôn Dun Bêu, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL; nghề nghiệp: Làm nông ; trình độ văn hóa : 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng S (đã chết) và bà Trịnh Thị S (đã chết); có vợ Kpuih B và Hồ Thị Mỹ T (đều không đăng ký kết hôn) và có 01 con sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị tạm giữ ngày 13/3/2021 đến ngày 22/3/2021 được cho tại ngoại. Bị cáo đAg tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

-Người bị hại:

Cháu Nguyễn Hg Bảo Tr, sinh ngày 16/02/2013 (đã chết).

-Những người đại diện hợp pháp cho bị hại Tr gồm:

+Chị Hg Thị L, sinh năm 1980, là mẹ ruột của cháu Tr. Có mặt

+Ah Nguyễn Thành L, sinh năm 1980, là bố ruột của cháu Tr. Có mặt

Cùng nơi cư trú: thôn Mỹ Thạch 2, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+Cháu Nguyễn Hg Bảo A, sinh ngày 18/3/2019. Vắng mặt.

Đại diện hợp pháp cho cháu A, chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1988, là mẹ ruột của cháu A. Có mặt.

Cư trú tại: thôn Mỹ Thạch 2, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL.

Và Ah Rơ Mah Ch, là bố ruột của cháu A). Vắng mặt.

Cư trú tại: làng Tiếp, xã Kông HTok, huyện CS, tỉnh GL.

Đại diện theo ủy quyền của Ah Rơ Mah Ch tham gia tố tụng chị Nguyễn Thị V (Theo giấy ủy quyền ngày 29/4/2021 – bút lục 73). Có mặt.

+Ah Vũ Việt Th, sinh năm 1986 (là chủ pH tiện gây tai nạn). Có mặt.

Nơi cư trú: thôn Mỹ Thạch 1, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL.

+Chị Nguyễn Thị Lệ Th, sinh năm 1992 (là chủ pH tiện gây tai nạn). Có mặt.

Nơi cư trú: thôn Mỹ Thạch 1, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL.

-Người làm chứng:

+Ah Chu Xuân H, sinh năm 1986 (là người bán xe cho Ah Thuật). Vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn Mỹ Thạch 2, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL.

+Chị Hồ Thị Mỹ T, sinh năm 1993 (là người đang sống với bị cáo như vợ chồng). Có mặt.

Nơi cư trú: thôn Dun Bêu, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL.

+Chị Hồ Thị Mỹ Tr, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn 4, xã Ia HLốp, huyện CS, tỉnh GL.

+Ah Nguyễn Khắc T2, sinh năm 1995. Vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn Mỹ Thạch 2, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL.

+Bà Trần Thị H, sinh năm 1959. Vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn Dun Bêu, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL.

+Chị Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm 1992. Vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn Dun Bêu, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL.

+Ông Vũ Hữu H, sinh năm 1987. Vắng mặt.

Nơi cư trú: tổ 6, phường Ia Gring, thành phố Plei Ku, tỉnh GL.

-Người phiên dịch: Bà Nay H'Ch, Cán bộ Trung tâm y tế huyện CS, tỉnh GL. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/3/2021, Nguyễn Hồng T cùng với Nguyễn Khắc T2 (Sinh năm: 1995, trú tại thôn Mỹ Thạch 2, thị trấn CS, huyện

CS, tỉnh GL) ngồi uống rượu ở nhà trọ của T thuộc thôn Dun Bêu, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL đến 23 giờ cùng ngày thì T đi ngủ. Đến 07 giờ, ngày 13/3/2021, Nguyễn Hồng T đến nhà Vũ Việt Th (Sinh năm: 1986, trú thôn Mỹ Thạch 2, thị trấn CS, huyện CS, GL) để đi làm rẫy tại xã Chư Pong cùng với Th. Lúc này, T điều khiển xe công nông (xe máy kéo nhỏ, không có biển kiểm soát) của gia đình Th để chở Th đi từ nhà đến xã Chư Pong, huyện CS, tỉnh GL. Khi xe công nông do T điều khiển đi từ đường Phan Thêm ra đường H V (Quốc lộ 14 - Hồ Chí Minh) thì có 01 xe mô tô (T không biết biển số xe và đặc điểm xe) do một người đàn ông điều khiển đi hướng CS – TP.Pleiku (ngược với hướng di chuyển của xe công nông do T điều khiển) đi sát vào mép đường bên phải theo hướng di chuyển của T để rẽ vào đường Phan Thêm nên T đã điều khiển tay lái xe công nông sang bên trái để nhường đường cho xe mô tô này, điều khiển xe công nông đi vào giữa đường H Vương rồi mới đánh lái sang phải để vào đường H Vương và đồng thời quay lại quan sát xem xe công nông có va chạm với xe mô tô đi ngược chiều này không. Đến khi T quay lại quan sát thì xe công nông đã đi lên vỉa hè phải đường H Vương, đầu xe công nông đi lên vỉa hè bị đồng tay lái dẫn đến việc không điều khiển được, xe công nông đã tông vào sạp hoa quả trên vỉa hè phải (hướng CS – TP.Pleiku). Lúc này, có cháu Nguyễn Hg Bảo Tr (sinh năm 2013, trú tại Thôn Mỹ Thạch 2, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL) và cháu Nguyễn Hg Bảo A (sinh năm 2019, trú tại xã Kông Htok, huyện CS, tỉnh GL) đang ngồi bên trong sạp hoa quả. Đến khi T không chế được tay lái xe công nông, xuống xe kiểm tra thấy cháu Nguyễn Hg Bảo Tr bị tH nằm dưới gầm xe công nông, còn cháu Nguyễn Hg Bảo A bị ngã sang một bên xe công nông không bị thương tích gì. Sau tai nạn, bé Tr được mọi người đưa đi cấp cứu, còn T đã đi khỏi nơi xảy ra tai nạn rồi điện vợ (Hò Thị Mỹ T) đến đón về nhà trọ tại thôn Dun Bêu, thị trấn CS, huyện CS. Sau đó nói vợ đi mua rượu về cho T uống. Chị T có mua 10.000 đồng tiền rượu về nhà thì T uống 03 ly rượu (ly mất trâu) để lấy bình tĩnh. Sau khi uống rượu lấy lại bình tĩnh xong T nói cho vợ biết sự việc gây tai nạn, rồi nhờ vợ chở đến cơ quan Công An đầu thú. Tại Công An huyện CS T đã thành khẩn khai báo về hành vi vi phạm của mình. T không có giấy phép lái xe hạng B1, B2 theo quy định.

Hậu quả: Cháu Nguyễn Hg Bảo Tr chết trên đường đưa đi cấp cứu, Nguyễn Hg Bảo A bị xây xước da.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện CS phối hợp Viện kiểm sát nhân dân huyện CS, Trung tâm pháp y tỉnh GL tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, ghi lời khai của những người liên quan để phục vụ công tác điều tra.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 13/3/2021(BL41-43) thể hiện:

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại Km 1631+650m đường QL14 (đường Hồ Chí Minh) thuộc địa phận thôn Mỹ Thạch 1, thị trấn CS, huyện CS, GL. Mặt đường được trải nhựa, thẳng, bằng phẳng rộng 11,1m. Trên mặt đường vạch kẻ đường và biển báo giao thông. Hai bên đường có nhà dân sinh sống.

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vết bong tróc, vết cày, tâm mảnh vỡ, pH tiện: (1) Vết bong tróc tại mép sân có diện tích (1,18x0,13)m; (2)

Vết cày không liên tục trên mặt sân có diện tích (1,35x0,3)m; (3) Tâm mảnh vỡ đồ dùng cá nhân có tại hiện trường trong diện (2x3,4)m; (4) Xe công nông (xe máy kéo nhỏ không có biển kiểm soát).

- Lấy trụ có ký hiệu 24TĐ làm điểm mốc.

- Lấy mép đường phải hướng Đắc Lắc đi GL làm mép đường chuẩn.

- Tiến hành khám nghiệm theo hướng Đắc Lắc đi GL phát hiện các dấu vết sau:

- + Tại phần đường phải phát hiện dấu vết bong tróc tại mép sân số nhà 407 có diện (1,18x0,13)m.

- + Tại hiện trường phát hiện dấu vết cày không liên tục trên mặt sân (2) có diện tích (1,35x0,3)m, đầu vết cày (2) cách mép chuẩn 1,55m; cuối vết cày (2) cách mép chuẩn 3,6m; đầu vết cày cách tâm đường PhA Thêm là 20,4m về hướng đi Đắc Lắc.

- + Tại hiện trường phát hiện tâm mảnh vỡ đồ cá nhân (3) trong diện (2x3,4)m, tâm vết (3) cách mép đường chuẩn 4,8m.

- + Tại hiện trường phát hiện 01 xe công nông (xe máy kéo nhỏ không có biển kiểm soát) (4) nằm trong bãi đất trống của gia đình Anh Tâm Quân, đầu xe hướng vào bãi đất trống nhà Anh Tâm Quân, đuôi xe hướng ra ngoài mặt đường quốc lộ 14; trục trái sau xe cách mép đường chuẩn 7,45m; trục trái trước xe cách trụ điện có ký hiệu 24TĐ 28m; trục phải sau xe cách mép đường chuẩn 8m; cách cuối vết cày không liên tục (2) 5m.

Ngoài ra trong quá trình khám nghiệm chúng tôi không ghi nhận dấu vết gì khác.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 227/GĐPY, ngày 17/3/2021 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh GL, kết luận nguyên nhân chết của tử thi Nguyễn Hg Bảo Tr là: **Chấn thương sọ não.**(BL34-35)

Kết quả khám xe công nông (không biển kiểm soát) ngày 17/3/2021 thể hiện:
Là loại xe công nông bốn bánh lái vô lăng, chạy bằng máy dầu tự chế. Có tổng chiều dài 5,85m, phần thân xe có chiều dài 2,6m; chiều rộng 1,65m; đầu xe rộng 0,8m; đuôi xe rộng 1,65m. Lốp sau bên phải xe có vết mài mòn cao su; Hệ thống điều khiển bằng tay lái vô lăng tự độ chế. Hệ thống phanh chân loại cơ khí tự độ chế, tác động vào 2 bánh sau, loại phanh tay tAg trống. Xe không có hệ thống còi, gương, gạt nước, buồng lái. Phía trước có 02 đèn chiếu sáng tự độ chế.

Xe công nông không biển kiểm soát không đảm bảo A toàn kỹ thuật, không được phép tham gia giao thông.

Quá trình khám pH hiện không phát hiện dấu vết gì.(BL 69-70)

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, ma túy của Nguyễn Hồng T:

- Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Hồng T lúc 08 giờ 44 phút ngày 13/03/2021 xác định: 0.300mg/l(BL37-37, 40). Theo Nguyễn Hồng T trình bày thì trước và sau khi gây tai nạn Nguyễn Hồng T đều có sử dụng rượu. Tuy nhiên, không có căn cứ nào để xác định tại thời điểm kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của T là có trước hay có sau khi gây tai nạn giao thông vào ngày 13/3/2021.

- Kết quả test ma túy 4 chân: Âm tính.(BL38-39).

Tại Bản cáo trạng số 37/CT – VKS ngày 28/7/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện CS, tỉnh GL đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng T (tên gọi khác : Không) về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quaA điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án và được khấu trừ 09 ngày đã bị tạm giữ trước đây.

Về phần dân sự và vật chứng : Không đề cập.

Về phần án phí : Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Những người tham gia tố tụng khác như : Đại diện hợp pháp cho người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia phiên tòa khác được Tòa án triệu tập đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có ý kiến, yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được traA h tưng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CS, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Hồng T tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của những người đại diện hợp pháp cho bị hại; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường; phù hợp với các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 07 giờ 30 ngày 13/03/2021, Nguyễn Hồng T (Không có giấy phép lái xe hạng B1, B2 theo quy định) đã điều khiển xe công nông (máy kéo nhỏ) không biển kiểm soát chở theo Ah Vũ Việt Th theo hướng CS đi từ đường PhA Thêm ra đường H Vương(Hồ Chí Minh) và đi theo hướng CS đi thành phố Pleiku khi đến Km 1631 + 650m, đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận thôn Mỹ Thạch 1, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL đã gây tai nạn giao thông làm cháu Nguyễn Hg Bảo Tr (đAg ngồi trên via hè phải theo hướng di chuyển của T) chết

trên đường đưa đi cấp cứu do Chấn thương sọ não. Nguyên nhân của vụ tai nạn là do Nguyễn Hồng T không có giấy phép lái xe hạng B1, B2 theo quy định đã điều khiển xe công nông cấm được phép lưu hành ở đường quốc lộ, thị trấn và trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,300mg/L khí thở. T không làm chủ được tốc độ khi chuyển hướng từ đường nhánh ra đường chính. Hành vi đó đã vi phạm vào khoản 8 và khoản 9, Điều 8; điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Như vậy, bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện CS đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, Bị cáo điều khiển xe công nông (xe máy kéo nhỏ) hạng A4 mà không có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ, không có giấy phép lái xe theo quy định hoặc chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng; đồng thời khi tham gia giao thông đường bộ trong tình trạng có sử dụng rượu mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định. Vì vậy, phải xem đây là những tình tiết tăng nặng định khung theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông vận tải đường bộ, an toàn về tính mạng, sức khỏe của con người. Lỗi gây ra tai nạn làm cháu Nguyễn Hg Bảo Tr chết thuộc về bị cáo. Xét tội phạm này ngày càng gia tăng, làm cho nhân dân rất hoang mang khi tham gia giao thông. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng lập lại trật tự A toàn giao thông tại địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Hồng T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội Bị cáo đã ra đầu thú. Bản thân bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, gia đình bị hại đã bãi nại không yêu cầu gì thêm và đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cũng cần coi đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5] Về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Hội đồng xét xử nhận thấy, quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát, ý kiến đề nghị là có căn cứ cần xem xét khi lượng hình.

[7] Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260 điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Xử phạt bị cáo mức tù tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả mà bị cáo gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, giúp bị cáo cải tạo sớm trở thành người dân có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[8]Về trách nhiệm dân sự : Sau khi tai nạn xảy ra, Nguyễn Hồng T và Vũ Việt Th đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình cháu Nguyễn Hg Bảo Tr tổng số tiền là 70.000.000^d (Bảy mươi triệu đồng), trong đó Nguyễn Hồng T 50.000.000^d, Vũ Việt Th 20.000.000^d). Đại diện gia đình cháu Nguyễn Hg Bảo Tr không yêu cầu bồi thường gì thêm và đã tự nguyện viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Hồng T (BL75,76), do đó, Hội đồng xét xử miễn xét. Số tiền Ah Th bỏ ra bồi thường cho bị hại thay cho bị cáo, nếu sau này các bên không thỏa Th được có yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[9]Về vật chứng vụ án:

Xét 01 (một) xe công nông (không có biển kiểm soát) mà Nguyễn Hồng T điều khiển để xảy ra tai nạn, qua xác minh xác định chiếc xe là tài sản chung của vợ chồng Ah Vũ Việt Th. Xe công nông phục vụ nhu cầu sản xuất nông nghiệp của gia đình, là tài sản chung duy nhất. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công A huyện CS đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe trên cho Ah Vũ Việt Th là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật (BL117,118), do đó, Hội đồng xét xử miễn xét.

[10]Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

[11]Đối với Vũ Việt Th là người trực tiếp giao xe công nông cho Nguyễn Hồng T điều khiển. Tuy nhiên, Vũ Việt Th không biết việc Nguyễn Hồng T không có giấy phép lái xe theo quy định, không biết việc T có sử dụng rượu, bia và cũng không biết T không đủ các điều kiện khác theo quy định của pháp luật khi điều khiển pH tiện tham gia giao thông đường bộ. Do đó, hành vi của Ah Vũ Việt Th không đủ yếu tố cấu thành tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển pH tiện tham gia giao thông đường bộ quy định tại Điều 264 của Bộ luật Hình sự. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công A huyện CS, tỉnh GL không đề cập xử lý đối với Vũ Việt Th là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[12] Về kiến nghị: Không.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng T (tên gọi khác: Không) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng T (tên gọi khác : Không) 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ đi thời gian tạm giữ là (09 ngày).

2. Về vật chứng vụ án và về phần dân sự: Hội đồng xét xử miễn xét.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Hồng T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm đề sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án Nhân dân tỉnh GL để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- TAD tỉnh GL;
- VKSND huyện CS;
- Sở Tư pháp tỉnh GL;
- CA huyện CS;
- THAHS;
- CC.THADS huyện CS;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Hiếu